|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  Số: /TTr-BTTTT  DỰ THẢO  19.06.20 | **CỘNG** HÒA **XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 10/3/2020 của Chính phủ yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc xây dựng Nghị định về quản lý, sử dụng tần số vô tuyến điện được cấp phép thông qua đấu giá theo trình tự thủ tục rút gọn và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại công văn số 3129/VPCP-KGVX ngày 21/4/2020 đồng ý với kiến nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với các Bộ có liên quan xây dựng Nghị định theo thủ tục rút gọn, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xây dựng dự thảo Nghị định và xin Kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định với những nội dung chính như sau:

**I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

1. Luật Tần số vô tuyến điện đã được Quốc hội khóa 12 thông qua ngày 23/11/2009. Tại Điều 16 của Luật này quy định "tổ chức, cá nhân sử dụng tần số vô tuyến điện phải có giấy phép sử dụng, trừ trường hợp được miễn giấy phép theo quy định của Luật".

2. Theo khoản 3 Điều 18 và điểm b khoản 2 Điều 16 Luật Tần số vô tuyến điện quy định áp dụng phương thức đấu giá hoặc thi tuyển khi cấp giấy phép sử dụng băng tần đối với với băng tần, kênh tần có giá trị thương mại cao và nhu cầu sử dụng vượt quá khả năng phân bổ trong quy hoạch tần số vô tuyến điện.

3. Tại điểm c khoản 3 Điều 18 Luật Tần số vô tuyến điện quy định: "*Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, quyết định băng tần, kênh tần số được đấu giá, thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện trong từng thời kỳ*".

Thực hiện quy định của Luật, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg ngày 08/03/2012 quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.

4. Tuy nhiên sau khi Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg được ban hành đã có các Luật mới có liên quan được ban hành như Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Đấu giá tài sản, Luật Đầu tư, ...theo đó một số nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ quy định trong Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg cần được nâng thành quy định của Chính phủ. Do vậy, Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg cần chuyển thành Nghị định của Chính phủ để thể hiện đồng bộ và thống nhất trong hệ thống pháp luật về quản lý, sử dụng tần số vô tuyến điện, cụ thể:

- Luật Đầu tư năm 2015 quy định kinh doanh dịch vụ viễn thông (bao gồm kinh doanh dịch vụ viễn thông có sử dụng tần số vô tuyến điện), thì điều kiện đầu tư kinh doanh được quy định từ cấp Nghị định trở lên (Điều 7). Các quy định về yêu cầu tối thiểu đối với doanh nghiệp tham gia đấu giá quy định tại Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg chính là một phần của điều kiện cấp phép kinh doanh dịch vụ viễn thông, cần được Chính phủ quy định.

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định: phổ tần số vô tuyến điện là tài sản công (khoản 7 Điều 4), là một loại tài nguyên (Điều 119), thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên, thu tiền cấp quyền sử dụng tài nguyên, tiền thuê tài nguyên (khoản 1 Điều 121), “*mức thu* *phương thức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên, tiền sử dụng tài nguyên, tiền thuê tài nguyên thực hiện theo quy định của Chính phủ*” (khoản 2 Điều 122). Do vậy, quy định về thu tiền trúng đấu giá nói riêng và thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện nói chung phải được hướng dẫn cấp Nghị định.

- Đồng thời, Nghị định 25/2011/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Viễn thông chưa quy định thủ tục cấp phép viễn thông khi tài nguyên tần số vô tuyến điện được cấp phép sử dụng thông qua đấu giá vì vậy cần được hướng dẫn cấp Nghị định.

5. Theo khoản 3 Điều 146 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, trường hợp cần sửa đổi ngay cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành (ở đây là Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) thì Nghị định được xây dựng theo trình tự rút gọn.

Trên cơ sở các nội dung phân tích trên đây, Bộ Thông tin và Truyền thông thấy cần thiết ban hành Nghị định theo thủ tục rút gọn để hướng dẫn khoản 2 Điều 122 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, đồng thời thay thế Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg, hướng dẫn thực hiện việc cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện thông qua đấu giá, bảo đảm phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Đấu giá tài sản, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

**II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Nghị định được xây dựng bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Hướng dẫn chi tiết Luật Quản lý, sử dụng tài sản công về việc thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, trong đó làm rõ các nội dung về: đối tượng thu; xác định, thẩm định, phê duyệt “giá tần số” làm cơ sở cho việc xác định mức thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện; phương thức thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.

2. Hướng dẫn chi tiết Luật Tần số vô tuyến điện, Luật Viễn thông về đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện trên cơ sở kế thừa những nội dung vẫn còn phù hợp của Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg, bảo đảm tính thống nhất, phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Đấu giá tài sản, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Bổ sung nội dung chưa được điều chỉnh, hoặc sửa đổi các quy định chưa rõ, còn vướng về mặt pháp lý, thực tế triển khai đấu giá băng tần 2,6 GHz vừa qua, bảo đảm phù hợp với hệ thống pháp luật.

**III. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Thông tin và Truyền thông đã triển khai xây dựng dự thảo trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá thực trạng pháp luật của Việt Nam, những vướng mắc về mặt pháp lý khi triển khai đấu giá băng tần 2,6 GHz đồng thời tham khảo kinh nghiệm quốc tế đối với nội dung mới có tính đặc thù mà quy định của pháp luật còn chưa rõ (cách xác định đơn giá băng tần).

Dự thảo đã được gửi lấy ý kiến các Bộ, đối tượng liên quan, thẩm định của Bộ Tư pháp và được tiếp thu, giải trình trong bản Tổng hợp trình kèm.

**IV. BỐ CỤC CỦA DỰ THẢO VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo gồm 5 chương, 27 Điều. Chương I. Quy định chung; Chương II. mức thu, phương thức thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện áp dụng đối với băng tần; Chương III. Đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện áp dụng đối với băng tần; Chương IV. Chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện áp dụng đối với băng tần; Chương V. Điều khoản thi hành.

**1. Về tên gọi của Nghị định**

Để tên Nghị định thể hiện rõ hơn nội hàm được quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị tên Nghị định là “Nghị định về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần” để hướng dẫn các quy định của pháp luật về viễn thông, tần số vô tuyến điện, quản lý sử dụng tài sản công, đấu giá và các quy định khác có liên quan trong việc cấp phép tần số vô tuyến điện thông qua đấu giá.

**2. Về phạm vi điều chỉnh**

Luật Tần số vô tuyến điện quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định đấu giá với băng tần, kênh tần số có giá trị thương mại cao, nhu cầu sử dụng vượt quá khả năng phân bổ xác định trong quy hoạch tần số vô tuyến điện. Tuy nhiên, thực tiễn quốc tế từ trước đến nay, phổ biến chỉ có đấu giá đối với băng tần dành cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng các thế hệ 3G, 4G, 5G mà không đấu giá với các băng tần, kênh tần số khác. Cá biệt có Mỹ và New Zealand đấu giá kênh phát thanh, truyền hình nhưng bản chất các nước này đấu giá về quyền được phủ sóng phát thanh truyền hình còn việc cấp phép tần số vẫn được thực hiện tương tự như cấp “tần số và thiết bị” mà không phải là cấp “kênh tần” như trong Luật Tần số vô tuyến điện của Việt nam.

Tại Việt Nam, các kênh tần số dành cho phát thanh, truyền hình chủ yếu dùng cho mục đích phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; kể cả đối với doanh nghiệp tư nhân là AVG đang cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền thì theo quy định của Nghị định 06/2016/NĐ-CP doanh nghiệp này vẫn phải dành một phần lớn dung lượng tần số để truyền tải kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu. Mặt khác, với các kênh tần số phát thanh, truyền hình, Bộ Thông tin và Truyền thông hiện vẫn cấp giấy phép cho từng vị trí đài phát sóng (để tránh nhiễu và thực hiện đăng ký tần số quốc tế) mà không cấp giấy phép sử dụng băng tần (tương tự như giấy phép sử dụng băng tần cho thông tin di động 2G, 3G, 4G), để trao toàn quyền cho doanh nghiệp được sử dụng một kênh tần số nào đó ở bất cứ vị trí nào trên toàn quốc. Do vậy, theo Luật Tần số vô tuyến điện (Điều 16, Điều 29) hiện hành thì cũng không thể đấu giá kênh tần số phát thanh, truyền hình.

Trong thời gian tới, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ trình Thủ tướng Chính phủ đấu giá các băng tần dành cho thông tin di động mặt đất công cộng, chưa thấy tiềm năng đấu giá đối với các kênh tần. Để sớm có quy định hướng dẫn thực hiện việc đấu giá, thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần, Nghị định này tập trung điều chỉnh về:

(1) Mức thu, phương thức thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện áp dụng đối với băng tần được đấu giá theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

(2) Đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện áp dụng đối với băng tần được đấu giá theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

**3. Về các khoản thu từ hoạt động quản lý, sử dụng tần số vô tuyến điện**

Luật quản lý sử dụng tài sản công quy định:

(1) Phổ tần số vô tuyến điện là tài nguyên.

(2) Khai thác nguồn lực tài chính từ tài nguyên gồm: (a) thu từ cấp quyền khai thác tài nguyên, thu tiền cấp quyền sử dụng tài nguyên, tiền thuê tài nguyên; (b) thu thuế tài nguyên; (c) thu phí, lệ phí trong quản lý sử dụng khai thác tài nguyên; (d) khai thác nguồn lực tài chính khác về tài nguyên. Trong đó, thu từ (a) thực hiện theo quy định của các luật về tài nguyên. Trong trường hợp này (tài nguyên là phổ tần số vô tuyến điện) thì luật về tài nguyên là **Luật tần số vô tuyến điện**.

**3.1. Về phí, lệ phí**

Các khoản thu từ phí, lệ phí liên quan đến khai thác, sử dụng tần số vô tuyến điện đã được quy định rõ ở các Luật phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nghị định này không quy định gì thêm.

**3.2. Về đối tượng thu tiền cấp quyền sử dụng tài nguyên**

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định thực hiện thu tiền cấp quyền sử dụng tài nguyên theo luật về tài nguyên (Điều 122).

Luật Tần số vô tuyến điện (khoản 3, Điều 18) quy định có “*khoản tiền thu được do đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện*” ngoài phí sử dụng tần số vô tuyến điện, lệ phí cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện; *Thủ tướng Chính phủ quyết định quyết định đấu giá đối với băng tần, kênh tần số có giá trị thương mại cao, có nhu cầu sử dụng vượt quá khả năng phân bổ xác định trong quy hoạch tần số vô tuyến điện*; quyền sử dụng tần số vô tuyến điện trong trường hợp này được thể hiện bằng giấy phép sử dụng băng tần (điểm b khoản 2 Điều 16 của Luật).

Như vậy, với nhóm băng tần được Thủ tướng Chính phủ quyết định đấu giá sẽ phải nộp tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện khi được cấp giấy phép sử dụng băng tần trong các trường hợp: (1) cấp thông qua đấu giá, (2) khi được gia hạn, (3) được cấp mới sau khi giấy phép đã cấp hết hạn sử dụng.

**3.2.1. Về cách xác định đơn giá băng tần**

Băng tần dành cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng là băng tần thường được xem là có giá trị thương mại cao, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ trình Thủ tướng Chính phủ đưa các băng tần này thuộc nhóm băng tần đấu giá và cần xác định đơn giá băng tần (là giá tính trên một Mê ga hec MHz cho một năm được phép sử dụng) trước khi đấu giá hoặc khi gia hạn, cấp mới giấy phép. Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành chưa quy định cụ thể cách xác định đơn giá băng tần

Sau khi nghiên cứu Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông thấy rằng do tần số vô tuyến điện có tính đặc thù, không thể áp dụng nguyên vẹn Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam mà chỉ có thể áp dụng các nguyên tắc cơ bản của phương pháp so sánh trong Tiêu chuẩn này. Đối với các phương pháp khác của Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam với tài sản vô hình:

(1) Cách tiếp cận từ chi phí thì không áp dụng được do tần số là tài nguyên thiên nhiên, không có chi phí tái tạo tần số;

(2) Cách tiếp cận từ thu nhập thì việc ước tính lợi nhuận kỳ vọng, chi phí tiết kiệm được và các dòng thu nhập trong tương lai tạo ra cho doanh nghiệp khi sử dụng tài sản mang nhiều yếu tố giả định, có thể dẫn đến các kết quả rất khác nhau. Trên cơ sở đó, không sử dụng 02 phương pháp này trong tính toán đơn giá băng tần.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã dự thảo quy định chi tiết cách xác định đơn giá băng tần trên cơ sở phương pháp so sánh của Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế. Trong đó, đưa ra 2 trường hợp: (1) sử dụng thông tin về giá băng tần của các quốc gia và vùng lãnh thổ khác; (2) sử dụng thông tin về số tiền mà Việt Nam thu được khi cấp phép sử dụng băng tần cùng loại với băng tần cần xác định.

(1) Đối với trường hợp sử dụng thông tin về giá băng tần của các quốc gia và vùng lãnh thổ khác:

Áp dụng trong trường hợp không có giá bán của băng tần đó ở Việt Nam nên chỉ tham khảo **giá bán** mà các nước trên thế giới thu được với các băng tần cùng loại hoặc tương đương với băng tần cần xác định để quy đổi về điều kiện Việt nam. Thực tế các số liệu có thể thu thập được với độ tin cậy chấp nhận được để quy đổi, bao gồm: (1) giá trúng đấu giá hoặc số tiền doanh nghiệp phải nộp khi gia hạn băng tần cùng loại hoặc tương đương; (2) tổng độ rộng của băng tần; (3) thời hạn được phép sử dụng băng tần; (3) dân số; (4) thu nhập bình quân đầu người danh định; (5) chỉ số giá tiêu dùng. Với các yếu tố không thể định lượng được hoặc không có số liệu đủ tin cậy của quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thì không đưa vào để quy đổi, so sánh (thu nhập bình quân trên một thuê bao di động – ARPU; yêu cầu triển khai mạng viễn thông sau khi được cấp phép; bán đồng thời nhiều băng tần; ....).

Áp dụng các nguyên tắc cơ bản của phương pháp so sánh theo Tiêu chuẩn thẩm định giá với các số liệu, yếu tố quy đổi nêu trên (kết hợp với tham khảo kinh nghiệm quốc tế của Tổ chức chuyên tư vấn thẩm định giá tần số Coleago) có thể xác định được giá bán băng tần mà Việt Nam kỳ vọng sẽ thu được sau khi tổ chức đấu giá và **bán thành công** băng tần. Từ giá trị kỳ vọng thu được, để xác định giá khởi điểm trong đấu giá tần số, các nước[[1]](#footnote-1) thường lấy bằng 0.7 đến 0.8 giá trị này, doanh nghiệp Việt Nam đề xuất lấy bằng 0.4, Dự thảo Nghị định quy định lấy 0.75 giá kỳ vọng bán thành công làm đơn giá băng tần để làm căn cứ xác định giá khởi điểm trong đấu giá; đồng thời lấy giá trị này làm mức thu trong trường hợp gia hạn, cấp mới sau khi giấy phép đã cấp hết hạn nhằm ưu tiên, khuyến khích các doanh nghiệp đang sử dụng hiệu quả băng tần này được tiếp tục khai thác băng tần với hệ thống mạng lưới, thiết bị đã đầu tư, cung cấp dịch vụ tốt nhất cho xã hội.

Phương pháp trên đây được nhiều nước trên thế giới sử dụng (Anh, Canada, Thụy Điển, Tây Ba Nha, Phần Lan, Hà Lan,..) đồng thời cũng phù hợp với quy định của Việt Nam về thẩm định giá.

(2) Đối với trường hợp sử dụng thông tin về số tiền mà Việt Nam thu được khi cấp phép sử dụng băng tần cùng loại với băng tần cần xác định.

Trường hợp này thường xảy ra khi bán không hết toàn bộ băng tần đấu giá, nên cần xác định lại đơn giá để đấu giá lại với khối băng tần đấu không thành hoặc khi doanh nghiệp đã nộp tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện để được gia hạn giấy phép và cần xác định lại đơn giá để cấp mới giấy phép sau khi hết thời hạn được gia hạn.

Khi đó, đơn giá mới được xác định trên cơ sở “giá” đã bán trước đây (trong thời hạn 05 năm) có điều chỉnh theo chỉ số giá tiêu dùng đến thời điểm cần xác định đơn giá.

**3.2.2. Thẩm định, phê duyệt đơn giá băng tần**

- Theo Điều 19 Luật Giá, tài nguyên quan trọng là một loại hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá. Khoản 20 Điều 3 Luật viễn thông 2009 xác định phổ tần số vô tuyến điện là tài nguyên quốc gia. Bộ Thông tin và Truyền thông cho rằng các băng tần dành cho thông tin di động mặt đất công cộng là phương tiện để phát triển hạ tầng viễn thông, đóng vai trò ngày càng quan trọng cho sự phát triển kinh tế xã hội, nhất là khi đất nước đang thực hiện chuyển đổi số quốc gia, lại có giá trị lớn, lên tới hàng ngàn tỷ đồng.

- Theo Khoản 7, Điều 1, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 177/2013/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết thi hành luật giá quy định, *Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ định giá hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan*. Đồng thời, cũng trong Điều này, khi phân công trách nhiệm các Bộ trưởng định giá đối với hàng hóa, dịch vụ, thì Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông không được phân công định giá đối với tài nguyên tần số VTĐ mà chỉ định giá đối với sản phẩm dịch vụ bưu chính, viễn thông.

Như vậy, “giá của tần số” (trong Nghị định này là đơn giá băng tần) phải được Chính phủ hoặc Thủ tướng Chính phủ quyết định. Trên cơ sở “giá tần số” này, Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện thu khi cấp quyền sử dụng (về bản chất là bán quyền sử dụng).

Trên cơ sở đó, Dự thảo Nghị định quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định đơn giá băng tần. Đồng thời căn cứ vào quy định tại khoản 4 Điều 44 Luật giá, Điều 9 Nghị định 177/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá quy định và Điều 5 Nghị định 89/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá, Dự thảo quy định Bộ Tài chính thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

**4. Về cấp mới giấy phép sử dụng băng tần khi giấy phép đã cấp hết hạn sử dụng**

Luật Tần số vô tuyến điện quy định:

- Đấu giá, thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần, kênh tần số có giá trị thương mại cao, có nhu cầu sử dụng vượt quá khả năng phân bổ xác định trong quy hoạch tần số vô tuyến điện (điểm a khoản 3 Điều 18);

- Thủ tướng Chính phủ quyết định băng tần, kênh tần số được đấu giá, thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện trong từng thời kỳ, phù hợp với quy hoạch tần số vô tuyến điện (điểm c khoản 3 Điều 18).

- Chính phủ hướng dẫn những nội dung cần thiết khác của Luật này để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước (Điều 49).

Căn cứ vào quy định này của Luật, Dự thảo quy định đối với các khối băng tần đã cấp cho doanh nghiệp thì sau khi giấy phép hết hạn sử dụng, căn cứ vào quy định của pháp luật sẽ cấp mới lại cho các doanh nghiệp đang khai thác trên cơ sở xem xét việc thực hiện các nghĩa vụ của giấy phép sử dụng băng tần đã cấp trước đó và việc nộp tiền sử dụng tần số vô tuyến điện của doanh nghiệp.

Trường hợp có doanh nghiệp không đáp ứng các điều kiện để được cấp mới giấy phép thì đấu giá đối với khối băng tần đó.

Quy định này phù hợp với xu hướng cấp phép gần đây của nhiều nước trên thế giới (Anh, Pháp, Mỹ, Canada, Hồng Kong,...), giúp doanh nghiệp có thể tiếp tục kinh doanh viễn thông, cung cấp dịch vụ ổn định cho xã hội trên hạ tầng đã đầu tư, đồng thời Nhà nước vẫn thu được một khoản tiền sử dụng băng tần khi cấp quyền sử dụng băng tần đó cho doanh nghiệp.

**5. Điều kiện tham gia đấu giá**

- Luật Đấu giá tài sản (Điều 38) quy định, trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó.

- Luật Tần số vô tuyến điện (Điều 18) quy định, tổ chức tham gia đấu giá là tổ chức có đủ điều kiện được xem xét cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông theo quy định của pháp luật về viễn thông; cấp phép thông qua đấu giá được thực hiện trên cơ sở đánh giá hồ sơ đấu giá theo những tiêu chí nhất định và mức trả giá của doanh nghiêp.

- Luật Đầu tư (Điều 7) quy định Bộ không được ban hành quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh

Trên cơ sở đó, Dự thảo quy định điều kiện tham gia đấu giá gồm 2 nội dung chính là:

(1) Đủ điều kiện được cấp giấy phép thiết lập mạng viễn thông (theo Luật Viễn thông, các Nghị định hướng dẫn thi hành);

(2) Đáp ứng các yêu cầu cụ thể của cuộc đấu giá:

+ Dự thảo đã quy định “khung” các điều kiện triển khai mạng viễn thông như yêu cầu về số lượng trạm phát sóng phải triển khai; thời điểm cung cấp dịch vụ; yêu cầu chất lượng dịch vụ; cam kết chia sẻ lưu lượng viễn thông... Quy định này nhằm mục đích băng tần sau khi giao cho doanh nghiệp sẽ được đưa vào khai thác, sử dụng và cung cấp dịch vụ hiệu quả cho khách hàng, đồng thời tránh đầu cơ tần số để bán lại.

+ Với mỗi băng tần khác nhau, do đặc điểm truyền sóng khác nhau và tùy vào mục tiêu phát triển viễn thông trong từng thời kỳ, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ xác định giá trị cụ thể của các điều kiện này tại thời điểm đấu giá mà không quy định thêm điều kiện khác với quy định tại Nghị định để bảo đảm phù hợp với Luật Đầu tư.

**6. Quy định về thủ tục xét duyệt đủ điều kiện tham gia đấu giá**

Dự thảo quy định thủ tục xét duyệt đủ điều kiện tham gia đấu giá, trong đó kết hợp xét duyệt điều kiện cấp phép thiết lập mạng viễn thông và yêu cầu của cuộc đấu giá, bảo đảm các doanh nghiệp trúng đấu giá, ngay sau khi hoàn thành các nghĩa vụ tài chính sẽ được cấp giấy phép viễn thông và tần số vô tuyến điện.

**7. Quy định xử lý tình huống trong đấu giá**

- Khi tổ chức đấu giá một băng tần theo Quyết định của Thủ tướng có thể xảy ra tình huống số lượng khối băng tần mà doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia đấu giá đăng ký ít hơn khả năng phân bổ. Do đối tượng được mua băng tần rất hạn chế nên để không phải tổ chức đấu giá lần 2 như các tài sản thông thường khác, dự thảo quy định bán cho doanh nghiệp trả giá ít nhất bằng giá khởi điểm ngay tại cuộc đấu giá đó.

- Dự thảo quy định xử lý trường hợp đấu giá không thành toàn bộ băng tần đấu giá thì Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giảm đơn giá băng tần theo nguyên tắc mỗi lần giảm giá không quá 10% của đơn giá băng tần của lần trước liền kề để đấu giá lại.

**8. Chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện**

Để quản lý thị trường viễn thông ổn định, không khuyến khích việc chuyển nhượng, mua bán đầu cơ tần số, dự thảo chỉ cho phép chuyển nhượng toàn bộ các khối băng tần trúng đấu giá và không được sớm hơn 5 năm. Doanh nghiệp nhận chuyển nhượng sẽ phải tiếp tục thực hiện các kế hoạch phát triển viễn thông với băng tần mà doanh nghiệp chuyển nhượng đã cam kết và được cấp phép.

Đối tượng nhận chuyển nhượng cũng phải đáp ứng quy định về giới hạn lượng phổ tần tối đa mà mỗi doanh nghiệp được phép nắm giữ. Quy định này nhằm mục đích tránh việc đầu cơ để bán lại tần số, đồng thời bảo đảm việc không tích tụ tài nguyên quá quy định vào một số ít doanh nghiệp, ảnh hưởng đến tính cạnh tranh bền vững của thị trường.

**9. Về phương án trả giá của doanh nghiệp**

Để các doanh nghiệp nhà nước được bảo đảm bí mật về giá trả khi tham gia đấu giá, đồng thời để khi cuộc đấu giá kết thúc, doanh nghiệp trúng đấu giá thực hiện nghĩa vụ mua tài sản, Dự thảo bổ sung quy định doanh nghiệp khi tham gia đấu giá phải có phương án đấu giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến phương án đấu giá của doanh nghiệp phải bảo đảm bí mật thông tin về giá trả của doanh nghiệp.

**V. MỘT SỐ Ý KIẾN LỚN CỦA CÁC BỘ NGÀNH**

1. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định của Chính phủ để hướng dẫn Điều 122 của Luật Quản lý sử dụng tài sản công về “mức thu, phương thức thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện”. Tuy nhiên, đề nghị làm rõ trong Tờ trình Chính phủ về sự cần thiết xây dựng Nghị định để quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện theo thủ tục rút gọn.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiếp thu và làm rõ tại mục I của Tờ trình này.

2. Bộ Tài chính cho rằng quyền khai thác tần số VTĐ không thuộc danh mục do Nhà nước định giá. Đồng thời, theo quy định của Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật tần số vô tuyến điện thì Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về tài sản công là tần số vô tuyến điện. Theo đó, Bộ Thông tin và Truyền thông là đơn vị có trách nhiệm (i) báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành/thẩm định hoặc ban hành/thẩm định theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn, triển khai trong quá trình xác định mức thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã làm rõ tại mục IV.3.2.4 của Tờ trình, trong đó xác định lại bản chất vấn đề theo đúng quy định của pháp luật về định giá hàng hóa, dịch vụ. Theo đó, “tần số” phải do Nhà nước định giá để trên cơ sở đó, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp quyền sử dụng tần số VTĐ trong các trường hợp cấp qua thi tuyển, gia hạn, cấp mới lại giấy phép.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng Bộ Thông tin và Truyền thông không có thẩm quyền quy định về yêu cầu của cuộc đấu giá.

Bộ Thông tin và Truyền thông đã làm rõ tại mục IV.5 của Tờ trình, trong đó khẳng định Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ xác định giá trị cụ thể của các điều kiện đã quy định tại Nghị định mà không quy định thêm điều kiện khác nên bảo đảm tuân thủ Luật Đầu tư.

4. Bộ Tư pháp đề nghị bổ sung quy định để xử lý tình huống đấu giá không thành

Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp thu và sửa dự thảo Nghị định như sau:

“5*. Xử lý trường hợp đấu giá không thành*

*a) Trường hợp toàn bộ băng tần đấu giá không thành thì Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giảm đơn giá băng tần làm cơ sở xác định giá khởi điểm mới để đấu giá lại theo nguyên tắc mỗi lần giảm giá không quá 10% của đơn giá băng tần của lần trước liền kề.*

*b) Trường hợp chỉ có một phần của băng tần đấu giá không thành thì Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định đấu giá lại vào thời điểm phù hợp và xác định lại đơn giá băng tần với phần băng tần đấu giá không thành. “*

**V. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

Trên đây là nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định của Chính phủ về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện. Bộ Thông tin và Truyền thông kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Tài liệu kèm theo:*

*1. Dự thảo Nghị định của Thủ tướng chính phủ quy định về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện; đấu giá và chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện ;*

*2. Ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính, Tư pháp*

*3. Ý kiến của các doanh nghiệp viễn thông di động mặt đất công cộng;*

*4. Ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;*

*5. Bản tổng hợp các nội dung sửa đổi, bổ sung;*

*6. Bản sao ý kiến các Bộ, doanh nghiệp.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Bộ trưởng;  - Thứ trưởng Phan Tâm;  - Lưu: VT, CTS .7. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Mạnh Hùng** |

1. Theo nghiên cứu của IJSET – International Journal of Scientific Engineering and Technology, các nhà quản lý trên thế giới thường nhân với hệ số điều chỉnh từ 0,7 đến 0,8 khi xác định giá khởi điểm từ giá bán ước tính thành công. [↑](#footnote-ref-1)